

Số: /BC-UBND

Lương Tài, ngày tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết 10 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở**

*Thực hiện Kế hoạch số 172/KH-UBND, ngày 02/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc tổng kết 10 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;*

*Xét Báo cáo số 51/BC-TP ngày 25/7/2023 của Phòng Tư pháp huyện.*

UBND huyện Lương Tài báo cáo kết quả, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ**

**1. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện**

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh Bắc Ninh, Sở Tư pháp tỉnh về triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở. UBND huyện Lương Tài căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương đã ban hành các Kế hoạch, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện trên địa bàn huyện. Căn cứ vào kế hoạch của huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tùy theo tình hình thực tế của đơn vị mình xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện. Ngoài ra, hàng năm UBND huyện cũng đã ban hành kế hoạch và chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể cấp huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai "Ngày pháp luật".

- Xác định nội dung hoạt động, phân công trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương chú trọng thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở nhằm giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở hạn chế đáng kể việc khiếu nại vượt cấp, tồn đọng ở cấp trên góp phần tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn.

- Trong 10 năm triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở, UBND huyện đã ban hành các văn bản, cụ thể (có phụ lục II kèm theo)

**2. Công tác tuyên truyền phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành**

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh về triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan có liên quan, UBND các xã, thị trấn thường xuyên tuyên truyền nội dung Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản liên quan đến các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức cấp xã, Trưởng Ban công tác Mặt trận, Chi hội trưởng các tổ chức đoàn thể nhân dân, Trưởng thôn,

các tổ hòa giải, hòa giải viên; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về hòa giải; bảo đảm triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả việc quản lý, thống nhất công tác triển khai thi hành Luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện. Phòng Tư pháp huyện phối hợp với Trung tâm văn hoá thể thao và Truyền thông huyện mở chuyên mục “Pháp luật và đời sống”, hỏi đáp về luật hoà giải ở cơ sở và các văn bản có liên quan, tuyên truyền cho cán bộ và nhân dân hiểu và thực hiện luật hoà giải.

### **3. Tình hình, kết quả thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở**

*3.1. Kết quả củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; đội ngũ cán bộ, công chức tổ chức chính trị - xã hội được giao nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở*

Cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố kiện toàn đội ngũ làm công tác quản lý nhà nước về hòa giải, tổ hòa giải và hòa giải viên. Hàng năm, Phòng Tư pháp đã triển khai công tác kiện toàn các Tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện, trên cơ sở tổ chức cán bộ của thôn, xóm, UBND các xã, thị trấn đã tổ chức kiện toàn Tổ hòa giải và hòa giải viên ở cơ sở theo quy định của Luật hòa giải ở cơ sở. Hiện nay, toàn huyện có 101 tổ hoà giải với 656 hoà giải viên. Cơ cấu các Tổ hòa giải bao gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi, Đoàn Thanh niên... Các hòa giải viên được bầu đều là những người có phẩm chất đạo đức tốt, sống gương mẫu, có uy tín, có khả năng vận động, thuyết phục nhân dân chấp hành pháp luật, có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

Trong 10 năm qua, việc tham gia phối hợp của MTTQ xã và các ban ngành đoàn thể, công tác hoà giải ở cơ sở được thực hiện tốt. Tổ trưởng các tổ hoà giải đã phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc tập hợp thành viên, phân công nhiệm vụ đối với từng vụ việc cụ thể nhằm mang lại hiệu quả cao trong công tác hoà giải. Lồng ghép hoạt động hoà giải trong các phong trào, cuộc vận động tại cộng đồng dân cư, điển hình là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”. Tích cực phối hợp với chính quyền vận động nhân dân giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong gia đình, khu dân cư bằng biện pháp hoà giải, khuyến khích vận động những thành viên tại các khu vực có tranh chấp, thành viên các gia đình và những cá nhân có uy tín, có kinh nghiệm tham gia làm công tác hoà giải.

Việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải cơ sở được thực hiện thông qua các hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải cho cán bộ quản lý và Hòa giải viên trên địa bàn huyện; Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện tổ chức được 02 cuộc hội nghị tập huấn nghiệp vụ hòa

giải và bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho 629 hòa giải viên trên địa bàn trong huyện. Qua tập huấn, các hòa giải viên đã được trang bị kiến thức pháp luật cơ bản như: Luật Hòa giải ở cơ sở, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; pháp luật về dân sự, đất đai, hôn nhân và gia đình và một số kỹ năng cũng như kinh nghiệm trong việc tiếp cận, xác định các vụ việc tranh chấp, xích mích của công dân để các hòa giải viên tham khảo, áp dụng trong thực tế.

### *3.2. Tình hình, kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở*

Qua 10 năm thực hiện Luật hoà giải ở cơ sở, các tổ hoà giải trên địa bàn huyện đã tiếp nhận số vụ việc hoà giải tính từ năm 2014 đến tháng 6/2023 là 712 vụ việc, trong đó hòa giải thành 481 vụ việc, đạt 67,56%, hoà giải không thành 231 vụ việc chiếm 32,44%. cụ thể như sau:

Năm 2014 đã tiếp nhận và tổ chức hòa giải thành 45/69 vụ việc, đạt 65,2%;  
 Năm 2015 đã tiếp nhận và tổ chức hòa giải thành 53/70 vụ việc, đạt 75,7%;  
 Năm 2016 đã tiếp nhận và tổ chức hòa giải thành 42/56 vụ việc, đạt 75%;  
 Năm 2017, đã tiếp nhận và tổ chức hoà giải thành 59/78 vụ việc, đạt 75,6%;  
 Năm 2018, đã tiếp nhận và tổ chức hòa giải thành 29/37 vụ việc, đạt 78,3%;  
 Năm 2019 đã tiếp nhận và tổ chức hòa giải thành 49/78 vụ việc, đạt 62,82%;  
 Năm 2020, đã tiếp nhận và tổ chức hoà giải thành 56/85 vụ việc, đạt 66%;  
 Năm 2021, đã tiếp nhận và tổ chức hòa giải thành 48/80 vụ việc, đạt 60%;  
 Năm 2022, đã tiếp nhận và tổ chức hòa giải thành 65/93 vụ việc, đạt 70%;  
 6 tháng đầu năm 2023, đã tiếp nhận và tổ chức hòa giải thành 35/66 vụ việc, đạt 53%.

### **4. Công tác kiểm tra, sơ kết việc thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở**

UBND huyện giao cho Phòng Tư pháp thực hiện công tác kiểm tra thống kê số liệu về công tác hòa giải cơ sở. Phòng Tư pháp đã thực hiện công tác kiểm tra lồng ghép trong công tác kiểm tra Tư pháp các xã, thị trấn hàng năm. Qua kiểm tra Phòng Tư pháp đã có văn bản thông báo đến các đơn vị được kiểm tra về những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế để các đơn vị biết và kịp thời khắc phục. Việc thống kê số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở được tiến hành thường xuyên, định kỳ 6 tháng, 1 năm, trên cơ sở đó tỉnh có kế hoạch chỉ đạo kịp thời đối với công tác hòa giải ở cơ sở. Bên cạnh đó việc tổ chức sơ kết, tổng kết về hoạt động hòa giải ở cơ sở được lồng ghép với sơ kết, tổng kết công tác Tư pháp hàng năm giúp cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã có điều kiện hiểu rõ những thuận lợi, khó khăn và kết quả đạt được, cũng như đề xuất, kiến nghị về công tác hòa giải ở cơ sở; đồng thời, qua đánh giá hàng năm một số xã đã tổ chức bình chọn công khai, dân chủ những tập thể tổ hòa giải, hòa giải viên tiêu biểu để thực hiện khen thưởng.

## **5. Tình hình, kết quả bố trí kinh phí hằng năm**

UBND huyện đã triển khai Quyết định 227/2016/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh về quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở và Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp để cho các xã, thị trấn làm cơ sở chi trả chế độ thù lao và hỗ trợ kinh phí cho tổ hòa giải.

Một số xã, thị trấn đã quan tâm, bố trí nguồn kinh phí nhất định phục vụ công tác hòa giải cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động hòa giải cơ sở nên đã khích lệ, động viên các hoà giải viên thực hiện hoà giải, phát huy tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng.

## **6. Công tác phối hợp trong công tác hòa giải ở cơ sở**

Những năm qua, thực hiện Luật hoà giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. UBND huyện Lương Tài đã chỉ đạo phòng Tư pháp, các ngành chuyên môn phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung chương trình phối hợp công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác hoà giải ở cơ sở; giám sát và nâng cao hiệu quả công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Đặc biệt là Mặt trận và ngành Tư pháp thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong công tác hướng dẫn thực hiện rà soát, kiện toàn, củng cố các Tổ hoà giải, đảm bảo đúng quy định. Từ đó, đề tích cực phối hợp với chính quyền vận động nhân dân giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong gia đình, khu dân cư bằng biện pháp hoà giải ở cơ sở, giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

## **7. Đánh giá chung**

Nhìn chung, việc thực hiện Luật Hoà giải trên địa bàn huyện đã có tác động tích cực đến đời sống xã hội, đã tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện, vững chắc cho hoạt động hoà giải ở cơ sở đi vào nề nếp, thống nhất và hoạt động có hiệu quả, tạo bước chuyển biến trong công tác hoà giải ở cơ sở, hầu hết các tổ hoà giải đã được kiện toàn đảm bảo đúng quy định, chất lượng hoà giải được nâng lên, hoà giải đã và đang chứng minh được vai trò của mình trong việc giúp các bên tranh chấp tự nguyện giải quyết với nhau trên cơ sở phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội góp phần ngăn ngừa những tranh chấp phức tạp, số vụ hoà giải thành ngày càng tăng lên, đã hỗ trợ đắc lực cho chính quyền địa phương trong việc giải quyết trực tiếp những vụ việc vi phạm pháp luật, tranh chấp nhỏ trong dân, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, hạn chế đơn thư, khiếu nại vượt cấp; qua đó nhằm tiết kiệm được thời gian, chi phí của Nhà nước và của nhân dân, từ đó góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Mạng lưới tổ hoà giải được củng cố, mở rộng thu hút được nhiều thành

phần, nhiều lực lượng tham gia. Hoạt động hoà giải ở cơ sở đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thành trong mỗi cá nhân ý thức chấp hành pháp luật, ý thức “sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật” góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống.

## **II. TỒN TẠI HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

- Công tác quản lý Nhà nước về hoà giải ở một số xã còn chưa chặt chẽ, chưa thực hiện tốt việc thống kê, báo cáo, theo dõi sự biến động về tổ chức hoà giải ở cơ sở. Vẫn còn một số xã chưa nhận thức sâu sắc được tầm quan trọng của công tác hoà giải cơ sở đối với đời sống xã hội nên thiếu sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư, kinh phí, nguồn lực cho công tác hoà giải ở cơ sở. Công chức Tư pháp - hộ tịch một số xã, thị trấn kiêm nhiệm nhiều công việc, chưa dành nhiều thời gian cho công tác hoà giải ở cơ sở, do đó, việc tham mưu thực hiện quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức và hoạt động hoà giải ở cơ sở chưa chủ động, kịp thời, hiệu quả thấp.

- Kinh phí phục vụ công tác hoà giải ở cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chế độ đãi ngộ cho đội ngũ cán bộ quản lý công tác hoà giải và hoà giải viên ở cơ sở còn thấp, chưa thỏa đáng, do đó chưa động viên, khuyến khích và thu hút được nhiều lực lượng thành viên, hội viên tham gia tích cực vào các hoạt động hoà giải ở cơ sở.

- Chất lượng, hiệu quả hoà giải chưa cao, chưa đồng đều, chưa đáp ứng được yêu cầu và đòi hỏi của thực tiễn cuộc sống. Nhiều mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở chưa được hoà giải, hoà giải không kịp thời, hoà giải không thành dẫn đến tỷ lệ hoà giải thành trên địa bàn huyện vẫn còn thấp.

- Trình độ học vấn, kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ của các hoà giải viên đa số còn thấp. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, củng cố, kiện toàn tổ hoà giải ở một số đơn vị còn chậm, dẫn đến tình trạng có tổ hoà giải chưa bảo đảm đúng thành phần theo quy định.

### **2. Nguyên nhân hạn chế**

- Một số bộ phận hoà giải viên nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò, ý nghĩa của công tác hoà giải ở cơ sở. Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận ở một số xã, thị trấn chưa nhận thức rõ vai trò nòng cốt của mình trong công tác hoà giải ở cơ sở, nên chưa tham gia tích cực, chủ động vào việc củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động hoà giải ở địa phương.

- Đội ngũ công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở ở cấp huyện, cấp xã đều kiêm nhiệm nhiều công việc nên ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở và từ đó ảnh hưởng tới chất lượng tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở. Việc tập huấn, bồi dưỡng chưa được thường xuyên, kịp thời, thống nhất trong nhận thức.

- Các vụ việc mâu thuẫn tranh chấp trong nhân dân hiện nay chủ yếu là trong lĩnh vực đất đai; bên cạnh đó hệ thống pháp luật về đất đai, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực này lại thường xuyên sửa đổi, bổ sung, vì vậy các hoà giải viên khó có thể cập nhật kịp thời.

### **3. Bài học kinh nghiệm**

Từ thực tiễn tổ chức, triển khai công tác hoà giải đã rút ra bài học kinh nghiệm sau:

- Để hoạt động hoà giải đi đúng hướng và đạt kết quả, trước tiên phải có sự quan tâm lãnh đạo trực tiếp của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và sự phối hợp tốt của Ủy ban MTTQ, đoàn thể các cấp, đặc biệt các cơ quan, đoàn thể cấp xã.

- Đẩy mạnh các hình thức giao lưu, trao đổi kinh nghiệm về hoạt động hoà giải ở cơ sở. Thường xuyên quan tâm bồi dưỡng kiến thức pháp luật và tập huấn về kỹ năng hoà giải cho đội ngũ hoà giải viên. Việc tổ chức đào tạo bồi dưỡng phải được tiến hành thường xuyên theo định kỳ; kết hợp giữa bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ với việc giáo dục tư tưởng, nâng cao trình độ lý luận cho đội ngũ làm công tác hoà giải.

- Cần chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác hoà giải ở cơ sở nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác này trong đời sống xã hội, để nhân dân lựa chọn sử dụng ngày càng nhiều hơn biện pháp hoà giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong cộng đồng.

- Cơ quan tư pháp từ huyện đến cơ sở cần thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc huyện, xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp trong quản lý công tác hoà giải ở cơ sở, củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động, phát huy vai trò chủ động tham mưu của cán bộ Tư pháp các cấp trong quản lý nhà nước về công tác hoà giải ở cơ sở.

- Tổ chức khen thưởng kịp thời những người trực tiếp hoà giải vụ việc tranh chấp thành công; tích cực nêu gương những hoà giải viên tiêu biểu thông qua phương tiện thông tin đại chúng, các cuộc họp tại địa phương.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

Để công tác hoà giải ở cơ sở tiếp tục phát huy vai trò tác dụng trong đời sống xã hội, góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội, UBND huyện Lương Tài có một số kiến nghị, đề xuất sau:

- Nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đối với công tác hoà giải; tăng cường sự phối hợp của các cơ quan có liên quan trong chỉ đạo, hướng dẫn đối với hoạt động này.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn, đội ngũ công chức tư pháp, hoà giải viên, đẩy mạnh tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, nghiệp vụ hoà giải, cung cấp tài liệu cho hoà giải viên; tăng cường theo dõi, kiểm tra việc củng cố, kiện toàn về tổ chức và hoạt động hoà giải.

- Đẩy mạnh các hình thức giao lưu để các hoà giải viên thường xuyên học hỏi kinh nghiệm. Tổ chức hội thi hoà giải viên là một trong các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đưa lại hiệu quả cao.

- Cần phát huy hơn nữa vai trò nòng cốt của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác hòa giải ở cơ sở, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở với Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên cơ sở.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở để nâng cao trình độ, năng lực của hoà giải viên.

- Bảo đảm kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hóa, hỗ trợ cho hoạt động hòa giải của địa phương.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện Lương Tài; UBND huyện Lương Tài đề nghị Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tư pháp huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Trường**